

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
Các công trình xây dựng giai đoạn 2026 - 2030			
1	Lục Yên - Rẽ Bảo Thắng - Yên Bái	4 x 2	Xây mới, chuyển tiếp trên 2 mạch
2	Sơn Tây 500 kV - Vĩnh Yên	2 x 30	Xây mới và cải tạo
3	Sơn Tây 500 kV - Sơn Tây	2 x 8	Xây mới
4	Tân Lạc - Rẽ Hòa Bình - Yên Thủy	4 x 1	Xây mới, chuyển tiếp trên 2 mạch
5	Tân Lạc - Rẽ Thủy điện Trung Sơn	2 x 1	Xây mới, chuyển đầu nối cụm TĐ Trung Sơn, Bản Uôn về Tân Lạc
6	Thái Nguyên 500 kV - Rẽ Bắc Kạn - Thái Nguyên và Tuyên Quang - Thái Nguyên	4 x 3	Xây mới, chuyển tiếp trên 2 mạch
7	Rẽ - Lưu Xá	2 x 3	Xây mới, chuyển tiếp trên đường dây Tuyên Quang - Phú Bình
8	Thái Nguyên 500 kV - Thái Nguyên	2 x 5	Xây mới, chuyển đầu nối, trạm biến áp 500 kV Thái Nguyên đầu thẳng về Lưu Xá, Phú Bình
9	Nhiệt điện Sơn Động - Chũ	2 x 30	Xây mới, tăng độ tin cậy cấp điện
10	Đồng Mỏ - Chũ	2 x 30	Xây mới, tăng độ tin cậy cấp điện
11	Bắc Giang 500 kV - Rẽ Bắc Giang - Thái Nguyên	2 x 10	Xây mới
12	Bắc Giang 500 kV - Rẽ Bắc Giang - Đồng Mỏ	2 x 10	Xây mới, chuyển đầu nối, trạm biến áp 500 kV Bắc Giang đầu thẳng về Đồng Mỏ
13	Sông Công - Rẽ Phú Bình - Hiệp Hòa	4 x 5	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
14	NĐ Than Đông Bắc mới (Hải Hà 500 kV) - Móng Cái	2 x 38	Xây mới
15	Nhiệt điện Than Đông Bắc mới (Hải Hà 500 kV) - Hải Hà	2 x 3	Xây mới
16	Hạ Long - Quảng Ninh	2 x 10	Xây mới, dây phân pha 2 hoặc 4
17	Hải Phòng 500 kV - Đồ Sơn	2 x 25	Xây mới, dây phân pha 2 hoặc 4
18	Hải Phòng 500 kV - Dương Kinh	2 x 15	Xây mới, dây phân pha 4

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
19	Tứ Kỳ - Rẽ Gia Lộc - Hải Phòng 500 kV	4 x 2	Xây mới
20	Phúc Điền - Rẽ Gia Lộc - Phố Nối 500 kV	4 x 2	Xây mới
21	Đông Anh 500 kV - Đồng Kỵ	2 x 8	Xây mới, dây phân pha 4
22	Đông Anh 2 - Rẽ Đông Anh - Vân Trì	4 x 2	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
23	Sóc Sơn 2 - Rẽ Đông Anh - Hiệp Hòa	2 x 10	Xây mới, chuyển tiếp trên 1 mạch
24	Tây Hà Nội - Rẽ Hà Đông - Thành Công	2 x 12	Xây mới, chuyển đầu nối, Tây Hà Nội cấp trực tiếp cho Thành Công
25	Hà Đông - Phủ Lý	2 x 50	Cải tạo lên mạch kép
26	Chương Mỹ - Rẽ Hà Đông - Ứng Hòa	4 x 10	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
27	Ứng Hòa - Rẽ Hà Đông - Phủ Lý	2 x 4	Xây mới, chuyển tiếp trên mạch còn lại
28	Nam Hà Nội 500 kV - Rẽ Hà Đông - Phủ Lý	4 x 2	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
29	Thuận Thành - Rẽ Bắc Ninh - Phố Nối	2 x 6	Xây mới, chuyển tiếp trên 1 mạch
30	Long Biên 500 kV Rẽ Long Biên - Mai Động	4 x 2	Xây mới, dây phân pha 4
31	Long Biên 500 kV - Rẽ Long Biên - Bắc Ninh 2	2 x 5	Xây mới, chuyển đầu nối, Long Biên 500 kV đấu thẳng về Bắc Ninh 2
32	Thái Bình 500 kV - TP. Hưng Yên	2 x 15	Xây mới
33	Lý Nhân - Rẽ Thái Bình 500 kV - Thanh Nghị	4 x 2	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
34	Nam Định 2 - Rẽ Nam Định - Ninh Bình & Vũ Thư - Ninh Bình 2	4 x 3	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
35	Nam Định 2 - Rẽ đi Trục Ninh	2 x 2	Xây mới, chuyển đầu nối, Nam Định 2 đấu thẳng về Trục Ninh

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
36	Quỳnh Phụ - Rẽ Hải Phòng 500 kV - Thái Bình	4 x 2	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
37	Thanh Hóa 500 kV - Hậu Lộc	2 x 27	Xây mới, dây phân pha 4
38	Nhiệt điện Nam Định I - Hậu Lộc	2 x 40	Xây mới
39	Nhiệt điện Nam Định I - Ninh Bình 2	2 x 25	Xây mới
40	Nhiệt điện Nam Định I - Hải Hậu	2 x 10	Xây mới
41	Tam Điệp - Rẽ Bim Sơn - Ninh Bình	2 x 5	Xây mới, chuyển tiếp trên 1 mạch
42	Can Lộc - Rẽ Vinh - Hà Tĩnh	4 x 2	Xây mới, chuyển tiếp trên cả 2 mạch
43	Tương Dương - Rẽ Thủy điện Bản Vẽ - Đô Lương	2 x 3	Xây mới, chuyển tiếp trên 1 mạch
44	Tương Dương - Rẽ Nậm Mô Bản Vẽ	1 x 6	Xây mới, chuyển đầu nối Nậm Mô - Tương Dương
45	Tương Dương - Đô Lương	1 x 118	Xây mới, đảm bảo N-1
46	Đô Lương - Nam Cẩm	2 x 45	Xây mới, đảm bảo N-1
47	500 kV Hà Tĩnh - Hưng Đông	2 x 63	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
48	Phú Thọ - Việt Trì	2 x 34	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1

Bảng 5. Danh mục các trạm biến áp 220 kV Miền Trung đến năm 2030

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
Các công trình xây dựng giai đoạn 2016 - 2020			
1	Dốc Sỏi	1 x 125	Cải tạo thay máy biến áp 63 MVA
2	Ngũ Hành Sơn	1 x 250	Xây mới (tên cũ: trạm Quận 3)
3	Hòa Khánh	1 x 250	Cải tạo thay máy 125 MVA chống quá tải
4	Sơn Hà	2 x 125	Xây mới, phụ thuộc tiến độ thủy điện

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
5	Thạnh Mỹ	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2, truyền tải thủy điện nhỏ, chống quá tải máy biến áp 1
6	Hải Châu	1 x 250	Xây mới, chống quá tải
7	Phong Điền	1 x 125	Xây mới, tăng độ tin cậy
8	Quảng Ngãi	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2, chống quá tải
9	Đông Hà	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2, cấp điện mùa khô
10	Duy Xuyên	1 x 125	Xây mới
11	Kon Tum	1 x 125	Xây mới, truyền tải các thủy điện khu vực Kon Tum
12	Buôn Kuốp	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2, chống quá tải, thuộc nhà máy điện quản lý
13	Krông Buk	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1 chống quá tải
14	Đăk Nông	2 x 125	Xây mới
15	Chư Sê	1 x 125	Xây mới
16	Tuy Hòa	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2 chống quá tải
17	Quy Nhơn	1 x 250	Cải tạo nâng công suất máy biến áp 2
18	Phù Mỹ	1 x 125	Xây mới, đảm bảo độ tin cậy
19	Nha Trang	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 125 MVA
20	Tháp Chàm	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
21	Vân Phong	1 x 250	Xây mới
22	Phước An	1 x 125	Xây mới, lắp máy biến áp trong trạm cắt
23	Pleiku	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
24	Điện phân Nhôm	6 x 174	Xây mới 6 máy biến áp 220/99/22 kV - 174/174/65 MVA và 2 máy biến áp 220/22/10 kV - 70 MVA
Các công trình xây dựng giai đoạn 2021 - 2025			
1	Ba Đồn	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
2	Huế	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
3	Tam Kỳ	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
4	Đông Hà	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
5	Krông Ana	2 x 125	Xây mới
6	Chư Sê	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
7	Tuy Hòa	1 x 250	Cải tạo nâng công suất máy biến áp 1
8	Cam Ranh	1 x 250	Xây mới
9	Lao Bảo	1 x 125	Xây mới, đấu nối các Nhà máy điện gió
10	Kon Tum	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
11	Đồng Hới	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
12	Hòa Khánh	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
13	Tam Hiệp	2 x 125	Xây mới
14	Dung Quất	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
15	Dung Quất 2	1 x 250	Xây mới
16	Phước An	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
17	Phù Mỹ	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
18	Cam Ranh	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
19	Ninh Hòa	2 x 250	Xây mới
20	KrongBuk	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
21	Buôn Kuốp	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
22	Chân Mây	1 x 125	Xây mới
Các công trình xây dựng giai đoạn 2026 - 2030			
1	Đồng Hới	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
2	Lao Bảo	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
3	Đông Hà	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
4	Ngũ Hành Sơn	1 x 250	Cải tạo lắp máy 2 (tên cũ: trạm Quận 3)
5	An Đồn	1 x 250	Xây mới

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
6	Thạnh Mỹ	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
7	Tam Kỳ	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
8	Tam Hiệp	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
9	Bắc Chu Lai	1 x 125	Xây mới
10	Huế	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
11	Chân Mây	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
12	Liên Chiêu	2 x 250	Xây mới
13	Dốc Sỏi	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
14	Dung Quất 2	1 x 250	Cải tạo
15	Dung Quất	2 x 250	Cải tạo thay 2 máy biến áp
16	Quảng Ngãi	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
17	Quảng Ngãi 2	1 x 250	Xây mới
18	Phước An	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
19	Phù Mỹ	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
20	Sông Cầu	2 x 125	Xây mới
21	Nhơn Hội	1 x 250	Xây mới
22	Vân Phong	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
23	Bờ Y	1 x 125	Xây mới
24	Plei Ku	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
25	Buôn Kuốp	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2

Bảng 6. Danh mục các đường dây 220 kV Miền Trung đến năm 2030

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
Các công trình xây dựng giai đoạn 2016 - 2020			
1	Ngũ Hành Sơn - Rẽ Đà Nẵng Tam Kỳ	2 x 12	Xây mới
2	Đồng Hới - Đông Hà	2 x 108	Xây mới mạch 2, tăng cường truyền tải Bắc - Trung

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
3	Đông Hà - Huế	2 x 68	Xây mới mạch 2, tăng cường truyền tải Bắc - Trung
4	Phong Điền - Rẽ Đồng Hới - Huế	4 x 5	Xây mới
5	Hòa Khánh - Hải Châu	2 x 10	Xây mới
6	Duy Xuyên - Rẽ Đà Năng - Tam Kỳ	4 x 2	Xây mới
7	Xê Ka Man 1 - Pleiku	2 x 133	Xây mới, sử dụng tuyến 500 kV đã khảo sát (trên lãnh thổ Việt Nam)
8	Pleiku 2 - Rẽ Pleiku - Sê San 4	4 x 16	Xây mới, đầu nối vào trạm biến áp 500 kV Pleiku 2
9	Đầu nối Nhà máy Điện phân nhôm	6 x 10	Xây mới
10	Điện sinh khối An Khê - Rẽ Pleiku TĐ An Khê	2 x 1	Xây mới, giải tỏa công suất Điện sinh khối An Khê
11	Pleiku 2 - Rẽ Pleiku - KrongBuk	2 x 13	Xây mới, đầu nối vào trạm biến áp 500 kV Pleiku 2
12	Pleiku 2 - KrongBuk	1 x 141	Xây mới, mạch 2, nâng cao độ tin cậy
13	An Khê - Pleiku 2	1 x 120	Xây mới mạch 2, nâng cao độ tin cậy
14	An Khê - Quy Nhơn	1 x 46	Xây mới mạch 2, đảm bảo N-1
15	Quảng Ngãi - Phước An	2 x 135	Xây mới
16	Phù Mỹ - Rẽ Phước An - Quảng Ngãi	2 x 2	Xây mới
17	Thượng KonTum - Quảng Ngãi	2 x 76	Xây mới, đồng bộ Nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum
18	Chư Sê - Rẽ Pleiku Krông Buk	2 x 2	Xây mới
19	Đức Trọng - rẽ Đa Nhim Di Linh	2 x 7	Xây mới
20	Tuy Hòa - Nha Trang	1 x 129	Cải tạo treo mạch 2

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
21	Nha Trang - Tháp Chàm	2 x 105	Xây mới, giải tỏa công suất Vĩnh Tân
22	Vân Phong - Rẽ Nha Trang - Tuy Hòa	4 x 3	Xây mới
Các công trình xây dựng giai đoạn 2021 - 2025			
1	500 kV Thạnh Mỹ - Duy Xuyên	2 x 57	Xây mới, tăng độ tin cậy cấp điện Thành phố Đà Nẵng
2	Krông Ana - Rẽ Krông Buk - Buôn Kưóp	2 x 12	Xây mới
3	Cam Ranh - Rẽ Tháp Chàm Nha Trang	4 x 2	Xây mới
4	Lao Bảo - Đông Hà	2 x 52	Xây mới, truyền tải điện gió
5	Hải Châu - Ngũ Hành Sơn	2 x 15	Xây mới, tăng độ tin cậy cấp điện Thành phố Đà Nẵng
6	Tam Hiệp - Dốc Sỏi	2 x 14	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Tam Hiệp
7	Dốc Sỏi - Quảng Ngãi	1 x 60	Cải tạo mạch 2
8	Dung Quất 2 - Nhiệt điện Dung Quất	2 x 15	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Dung Quất 2
9	Nhiệt điện Dung Quất - Rẽ Dung Quất - Dốc Sỏi	4 x 1	Xây mới, giải tỏa công suất Nhiệt điện Dung Quất
10	Nhiệt điện Dung Quất - Dốc Sỏi	2 x 5	Xây mới, giải tỏa công suất Nhiệt điện Dung Quất
11	Nha Trang - KrôngBuk	1 x 147	Xây mới mạch 2
12	Ninh Hòa - Rẽ Tuy Hòa Nha Trang	4 x 5	Xây mới
13	TC 220 kV trạm biến áp 500 kV KrôngBuk - KrôngBuk	4 x 30	Xây mới, đấu nối phía 220 kV trạm biến áp 500 kV KrôngBuk

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
14	TC 220 kV trạm biến áp 500 kV Vân Phong - Ninh Hòa	2 x 25	Xây mới, giải tỏa công suất Nhiệt điện Vân Phong 1
15	TC 220 kV trạm biến áp 500 kV Vân Phong - Rẽ Ninh Hòa - Tuy Hòa	2 x 25	Xây mới, giải tỏa công suất Nhiệt điện Vân Phong 1
Các công trình xây dựng giai đoạn 2026 - 2030			
1	An Đồn - Rẽ Hải Châu - Ngũ Hành Sơn (Quận Ba)	2 x 1	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV An Đồn
2	Bắc Chu Lai - Rẽ Tam Kỳ - Dốc Sỏi	4 x 3	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Bắc Chu Lai
3	Quảng Ngãi 2 - Rẽ Dốc Sỏi - Quảng Ngãi	4 x 3	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Quảng Ngãi 2
4	Bờ Y - KonTum	2 x 60	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Bờ Y
5	TC 220 kV trạm biến áp 500 kV Bình Định - Rẽ Phước An - Phù Mỹ	4 x 20	Xây mới, đấu nối phía 220 kV trạm biến áp 500 kV Bình Định
6	TC 220 kV trạm biến áp 500 kV Bình Định - Nhơn Hội	2 x 22	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Nhơn Hội
7	Sông Cầu - Rẽ Quy Nhơn - Tuy Hòa	2 x 3	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Sông Cầu
8	Nhơn Hội - Sông Cầu	2 x 75	Xây mới
9	Sông Cầu - Tuy Hòa	2 x 40	Xây mới
10	Nhiệt điện Vân Phong - Rẽ Ninh Hòa Vân Phong	2 x 25	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Vân Phong
11	Nha Trang - Ninh Hòa	2 x 129	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1

Bảng 7. Danh mục các trạm biến áp 220 kV Miền Nam đến năm 2030

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
Các công trình xây dựng giai đoạn 2016 - 2020			
1	Đức Trọng	2 x 125	Xây mới, tăng độ tin cậy cấp điện
2	Tháp Chàm	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
3	Hàm Tân	1 x 250	Xây mới, tăng tin cậy cấp điện
4	Hàm Tân	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
5	Bảo Lộc	1 x 125	Cải tạo thay máy biến áp 63 MVA
6	Đa Nhim	2 x 125	Cải tạo thay máy biến áp
7	Vũng Tàu	2 x 250	Xây mới, tăng độ tin cậy cấp điện Thành phố Vũng Tàu
8	Mỹ Xuân	2 x 250	Xây mới, chống quá tải Phú Mỹ
9	Tân Thành	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 3, chống quá tải, cung cấp cho Tổ hợp hóa dầu miền Nam
10	Châu Đức	1 x 250	Xây mới, cấp điện Khu công nghiệp Châu Đức
11	Trị An	1 x 250	Cải tạo thay máy 125MVA
12	Thuận An	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
13	Bình Long	1 x 250	Cải tạo
14	Tân Uyên	2 x 250	Xây mới, tiến độ đồng bộ với trạm 500 kV Tân Uyên
15	Đức Hòa 1	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
16	Tây Ninh 2	1 x 250	Xây mới, cấp điện Khu công nghiệp Phước Đông Bời Lời
17	TP. Nhơn Trạch	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2, giảm tải Long Thành
18	Tam Phước	1 x 250	Xây mới
19	Uyên Hưng	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
20	Chơn Thành (Bình Long 2)	1 x 250	Xây mới, trong trạm biến áp 500 kV Chơn Thành
21	Bến Cát	2 x 250	Xây mới
22	Bến Cát 2	2 x 250	Xây mới

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
23	Bình Long	1 x 250	Cải tạo nâng công suất máy biến áp 1
24	Quận 8	2 x 250	Xây mới
25	Công nghệ cao	2 x 250	Xây mới
26	Vĩnh Lộc	1 x 250	Cải tạo, thay trạm tạm bằng trạm chính thức
27	Tân Cảng	2 x 250	Xây mới
28	Đầm Sen	2 x 250	Xây mới
29	Thủ Thiêm	1 x 250	Xây mới
30	Tân Sơn Nhất	2 x 250	Xây mới
31	Mỏ Cây	1 x 125	Xây mới
32	Trà Vinh	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
33	Cao Lãnh	2 x 250	Cải tạo thay 2 máy biến áp 125 MVA
34	Cần Đước	1 x 250	Xây mới
35	Bến Lức	1 x 250	Xây mới, giảm tải Long An
36	Trà Nóc	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 100 MVA
37	Sa Đéc	2 x 250	Xây mới
38	Long Xuyên 2	1 x 250	Xây mới
39	Kiên Bình	2 x 250	Cải tạo, tăng cường cấp điện Phú Quốc
40	Sóc Trăng	1 x 250	Cải tạo máy biến áp 1 đã đầy tải
41	Rạch Giá	1 x 250	Cải tạo nâng công suất
42	Châu Thành (Hậu Giang)	1 x 250	Xây mới
43	Cần Thơ	1 x 250	Xây mới
44	Vĩnh Long 2	1 x 250	Cải tạo nâng công suất máy biến áp 2
45	Trà Vinh	1 x 250	Cải tạo nâng công suất máy biến áp 1
46	Giá Rai	1 x 125	Xây mới, tránh quá tải lưới 110 kV
47	Cà Mau	1 x 250	Cải tạo nâng công suất máy biến áp 1
48	An Phước	2 x 250	Xây mới
Các công trình xây dựng giai đoạn 2021 - 2025			
1	Tây Ninh	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
2	Xuân Lộc	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
3	VSIP	2 x 250	Xây mới
4	Bình Long 2	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
5	Cần Đước	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
6	Bến Lức	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
7	Long Xuyên 2	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
8	Giá Rai	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
9	Thốt Nốt	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp
10	Phan Rí	1 x 250	Xây mới
11	Châu Đức	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
12	Đất Đỏ	2 x 250	Xây mới
13	Bắc Châu Đức	2 x 250	Xây mới trong trạm biến áp 500 kV
14	Khu công nghiệp Phú Mỹ 3	2 x 250	Xây mới
15	Thủ Thiêm	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
16	Quận 7	2 x 250	Xây mới
17	Củ Chi 2	2 x 250	Xây mới
18	Bình Chánh 1	2 x 250	Xây mới
19	Bình Long	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
20	Phước Long	1 x 250	Xây mới, máy biến áp 1
21	Tây Ninh 2	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
22	Tân Biên	2 x 250	Xây mới
23	Phước Đông	1 x 250	Xây mới
24	Chơn Thành	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2, máy biến áp nội cấp trong trạm 500 kV
25	Lai Uyên	2 x 250	Xây mới
26	Tân Định 2	2 x 250	Xây mới
27	Bình Mỹ	1 x 250	Xây mới
28	Trị An	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
29	Long Khánh	2 x 250	Xây mới
30	Định Quán	2 x 250	Xây mới
31	Khu công nghiệp Nhơn Trạch	2 x 250	Xây mới

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
32	Đức Hòa	1 x 250	Xây mới, lắp máy biến áp 1, nối cáp trong trạm biến áp 500 kV Đức Hòa
33	Đức Hòa 2	2 x 250	Xây mới
34	Đức Hòa 3	2 x 250	Xây mới
35	Lấp Vô	1 x 250	Xây mới
36	Châu Thành	1 x 250	Xây mới
37	Gò Công	1 x 250	Xây mới
38	Bến Tre	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
39	Mỏ Cà	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
40	Trà Nóc	1 x 250	Cải tạo thay máy 2 công suất 125 MVA
41	Ô Môn	2 x 250	Cải tạo thay 2 máy biến áp
42	Cần Thơ	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
43	Duyên Hải	1 x 250	Xây mới
44	Mỹ Tú	1 x 125	Xây mới
45	Cái Bè	1 x 250	Xây mới
46	Châu Thành	1 x 125	Xây mới
47	Trạm cắt Hòn Đất		Xây mới, đấu nối Nhiệt điện Kiên Giang
48	Năm Căn	1 x 250	Xây mới (tên cũ: Cái Nước)
49	Long Sơn	1 x 250	Xây mới, cấp điện đảo Long Sơn
Các công trình xây dựng giai đoạn 2026 - 2030			
1	Bảo Lộc	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
2	Đức Trọng	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
3	Ninh Phước	1 x 250	Xây mới
4	Hàm Thuận	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
5	Phan Thiết	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 1
6	Phan Rí	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
7	Bà Rịa	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
8	TP. Phú Mỹ	2 x 250	Xây mới
9	Nam Hiệp Phước	2 x 250	Xây mới
10	Bình Chánh 2	2 x 250	Xây mới

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
11	Phú Hòa Đông	1 x 250	Xây mới
12	Tây Bắc Cù Chi	1 x 250	Xây mới
13	Đồng Xoài	1 x 250	Xây mới
14	Phước Đông	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
15	Bến Cầu	2 x 250	Xây mới
16	Tây Ninh	2 x 250	Xây mới, nối cấp trong trạm biến áp 500 kV Tây Ninh
17	Tây Ninh 3	2 x 250	Xây mới
18	Bình Mỹ	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
19	Phú Giáo	1 x 250	Xây mới
20	Hố Nai	2 x 250	Xây mới
21	Biên Hòa	2 x 250	Xây mới, giảm tải Long Bình
22	Dầu Giây	2 x 250	Xây mới
23	Tam Phước	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
24	Đức Hòa	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2, nối cấp trong trạm biến áp 500 kV Đức Hòa
25	Tân An	2 x 250	Xây mới
26	Đức Hòa 4	2 x 250	Xây mới
27	Thanh Bình	2 x 250	Xây mới
28	Hồng Ngự	1 x 250	Xây mới
29	Châu Thành (Hậu Giang)	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
30	Chợ Mới	1 x 250	Xây mới
31	Gò Công	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2
32	Vĩnh Long 3	2 x 250	Xây mới
33	Ba Tri	1 x 250	Xây mới
34	Vĩnh Thuận	1 x 250	Xây mới
35	Thốt Nốt	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
36	Trà Vinh	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
37	Sóc Trăng	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2

TT	Tên công trình	Số máy x MVA	Ghi chú
38	Mỹ Tú	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
39	Châu Thành	1 x 125	Cải tạo lắp máy biến áp 2
40	Hòn Đất	1 x 250	Xây mới, lắp máy biến áp 1
41	Bạc Liêu 2	1 x 250	Cải tạo thay máy biến áp 2
42	Năm Căn	1 x 250	Cải tạo lắp máy biến áp 2

Bảng 8. Danh mục các đường dây 220 kV Miền Nam đến năm 2030

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
Các công trình xây dựng giai đoạn 2016 - 2020			
1	Phan Thiết - Tân Thành (KCN Phú Mỹ 2)	2 x 144	Xây mới, giải tỏa công suất Vĩnh Tân
2	Nâng khả năng tải Phú Mỹ - Mỹ Xuân	2 x 5	Cải tạo chống quá tải
3	Mỹ Xuân - Rẽ Phú Mỹ - Cát Lái	4 x 0,5	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp Mỹ Xuân
4	Hàm Tân - Rẽ Phan Thiết Tân Thành	4 x 1	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp Hàm Tân
5	Di Linh - Bảo Lộc	1 x 34	Xây mới, xem xét cột 2 mạch treo trước 1 mạch
6	Châu Đức - Rẽ Hàm Tân - Tân Thành	4 x 2	Xây mới
7	Nhiệt điện Phú Mỹ - Tân Thành	2 x 11	Cải tạo đường dây 110 kV Nhiệt điện Phú Mỹ - Tân Thành thành đường dây 4 mạch
8	Cầu Bông - Hóc Môn - rẽ Bình Tân	4 x 7	Xây mới, xem xét cột 6 mạch
9	Cầu Bông - Đức Hòa	4 x 12	Xây mới
10	Công nghệ cao - Cát Lái	2 x 6,5	Xây mới, vận hành tạm 110 kV
11	Phú Lâm - Hóc Môn	2 x 19	Cải tạo 1 mạch thành 2 mạch
12	Bình Chánh - Quận 8	2 x 6,5	Xây mới, cáp ngầm
13	500 Mỹ Tho - Rẽ Long An Cai Lậy	4 x 3	Xây mới

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
14	Đầu nối Bến Lức	2 x 10	Xây mới
15	Tây Ninh - Bình Long	2 x 64	Xây mới, tăng tin cậy cung cấp điện
16	Tân Uyên - Thuận An	2 x 8	Xây mới và cải tạo, khai thác trạm 500 kV Tân Uyên
17	Tân Uyên - Rẽ Thủ Đức - Long Bình	4 x 8	Xây mới, đồng bộ trạm 500 kV Tân Uyên
18	Tây Ninh 2 - Rẽ Trắng Bàng Tây Ninh	2 x 5	Xây mới
19	Tân Cảng - Cát Lái	2 x 14	Xây mới, cáp ngầm
20	Nhánh rẽ Vĩnh Lộc vào Hóc Môn - Bình Tân	2 x 5	Xây mới, chuyển tiếp trên mạch 2
21	Tam Phước - Rẽ Long Thành - Long Bình	2 x 2	Xây mới
22	Phú Lâm - Đầm Sen	2 x 8	Xây mới
23	Đầu nối Thủ Thiêm	4 x 0,5	Xây mới
24	Bến Cát - Rẽ Bình Long - Mỹ Phước	4 x 2	Xây mới
25	Chơn Thành - Rẽ Bình Long - Mỹ Phước	4 x 10	Xây mới
26	Chơn Thành - Bến Cát	2 x 50	Xây mới
27	Hiệp Bình Phước - Tân Sơn Nhất	2 x 7	Xây mới
28	Biên Hòa - Rẽ Tân Uyên Long Bình	4 x 1	Xây mới
29	Sông Mây - Tam Phước	2 x 20	Xây mới, giảm tải Sông Mây - Long Bình
30	An Phước - Rẽ Long Bình Long Thành	4 x 5	Xây mới
31	Cát Lái - Thủ Đức	2 x 9	Cải tạo nâng khả năng tải
32	Cần Đước - Rẽ Phú Mỹ - Mỹ Tho	4 x 5	Xây mới
33	Sa Đéc - Rẽ Vĩnh Long 2 - Ô Môn	2 x 5	Xây mới

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
34	Long Xuyên 2 - Rẽ Thốt Nốt Châu Đốc	4 x 6	Xây mới
35	Cai Lậy - Cao Lãnh máy 2	1 x 54	Xây mới
36	Cao Lãnh - Thốt Nốt máy 2	1 x 27	Xây mới
37	Nhiệt điện Long Phú - Cần Thơ - Trà Nóc	2 x 95	Xây mới, giải tỏa công suất Nhiệt điện Long Phú 1
38	Treo mạch 2 Đường dây Sóc Trăng - Ô Môn	1 x 80	Cải tạo, giải tỏa công suất Nhiệt điện Long Phú 1
39	500 kV Đức Hòa - Đức Hòa 1	4 x 22	Xây mới, đường dây 4 mạch, treo trước 2 mạch
40	Nâng khả năng tải Bến Tre - Mỹ Tho	2 x 16	Cải tạo, giải tỏa công suất Nhiệt điện Duyên Hải 1, 3
41	Nhiệt điện Long Phú - Sóc Trăng	2 x 25	Xây mới, đồng bộ Nhiệt điện Long Phú I
42	Châu Thành (Hậu Giang) - Rẽ Ô Môn - Sóc Trăng	4 x 5	Xây mới
43	500 kV Đức Hòa - Rẽ Phú Lâm - Long An	2 x 20	Xây mới
44	Đàm Sen - Tân Sơn Nhất	2 x 6	Xây mới
45	Tân Sơn Nhất - Thuận An	2 x 15	Xây mới
46	500 kV Long Thành - Công nghệ cao	2 x 25	Xây mới, tăng cường cấp điện Thành phố Hồ Chí Minh
47	500 kV Long Thành - rẽ Long Thành Long Bình	4 x 12	Xây mới, đấu nối chuyển tiếp trên cả 2 mạch đường dây hiện có
48	Bến Cát 2 - Rẽ Tân Định - Củ Chi	4 x 2	Xây mới
49	Bến Cát - Bến Cát 2	2 x 20	Xây mới, chuyển đấu nối thành Chơn Thành - Bến Cát 2
50	Thốt Nốt - Long Xuyên - Châu Đốc	2 69	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
51	Củ Chi - Trảng Bàng	2 15	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
52	Giá Rai - Rẽ Nhiệt điện Cà Mau - Bạc Liêu 2	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Giá Rai
Các công trình xây dựng giai đoạn 2021 - 2025			
1	Bảo Lộc - Sông Mây	1 x 127	Cải tạo, mạch 2, nâng cao độ tin cậy
2	Định Quán - Rẽ Bảo Lộc - Sông Mây	4 x 1	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Định Quán
3	Phan Rí - Rẽ Phan Thiết - Vĩnh Tân	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Phan Rí
4	Bắc Châu Đức - Rẽ Tân Thành - Châu Đức	4 x 10	Xây mới
5	Sơn Mỹ - Rẽ Hàm Tân - Châu Đức	4 x 4	Xây mới
6	Đất Đỏ - Rẽ Sơn Mỹ - Châu Đức	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Đất Đỏ
7	Khu công nghiệp Phú Mỹ 3 - Rẽ Tân Thành - Bắc Châu Đức	4 x 6	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Khu công nghiệp Phú Mỹ 3
8	Tao Đàn - Tân Cảng	2 x 7	Xây mới, cáp ngầm
9	Bình Chánh 1 - Cầu Bông	2 x 13	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Bình Chánh 1
10	Củ Chi 2 - Rẽ Củ Chi - Cầu Bông	4 x 1	Xây mới
11	Thủ Thiêm - Rẽ Cát Lái - Tân Cảng	2 x 2	Xây mới, cáp ngầm
12	Quận 7 - Nhà Bè	2 x 6	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Quận 7
13	Bình Dương - Rẽ Uyên Hưng - Sông Mây	4 x 2	Xây mới
14	Bình Mỹ - Rẽ Sông Mây - Bình Dương	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Bình Mỹ
15	VSIP - Rẽ Bình Hòa - Thuận An	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV VSIP

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
16	Tân Định 2 - Rẽ Tân Định - Bến Cát	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Tân Định 2
17	Lai Uyên - Rẽ Chơn Thành - Mỹ Phước	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Lai Uyên
18	Tân Biên - Tây Ninh	2 x 30	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Tân Biên
19	Thanh cái 220 kV trạm biến áp 500 kV Tây Ninh - Rẽ Tây Ninh - Trảng Bàng	4 x 1	Xây mới, đầu nối phía 220 kV trạm biến áp 500 kV Tây Ninh
20	Thanh cái 220 kV trạm biến áp 500 kV Tây Ninh - Phước Đông	2 x 36	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Phước Đông
21	Long Khánh - Rẽ Long Thành - Xuân Lộc	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Long Khánh
22	TP Nhơn Trạch - Khu công nghiệp Nhơn Trạch	2 x 3	Xây mới
23	Khu công nghiệp Nhơn Trạch - 500 kV Long Thành	2 x 30	Xây mới
24	Đức Hòa 3 - Thanh cái 220 kV trạm biến áp 500 kV Đức Hòa	2 x 6	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Đức Hòa 3
25	Châu Thành - Rẽ Châu Đốc - Thốt Nốt	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Châu Thành (An Giang)
26	Lấp Vỡ - TC 220 kV trạm biến áp 500 kV Thốt Nốt	2 x 22	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Lấp Vỡ
27	Đầu nối Nhiệt điện Kiên Giang	20	Xây mới, cần nghiên cứu thêm
28	Thanh cái Hòn Đất - Rẽ Kiên Bình - Rạch Giá	2 x 2	Xây mới
29	Cái Bè - Rẽ Cao Lãnh - Cai Lậy	4 x 3	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Cái Bè
30	Châu Thành - Rẽ Ô Môn - Long Phú	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Châu Thành (Sóc Trăng)

TT	Tên công trình	Số mạch x km	Ghi chú
31	Mỹ Tú - Rẽ Châu Thành - Long Phú	2 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Mỹ Tú
32	Ninh Kiều - Rẽ Trà Nóc - Long Phú	4 x 4	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Ninh Kiều
33	Năm Căn - Cà Mau 2	2 x 55	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Năm Căn
34	Duyên Hải 2 - Rẽ Nhiệt điện Duyên Hải - Mỏ Cày	4 x 2	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Duyên Hải 2
35	Gò Công - Cần Đước	2 x 20	Xây mới, đồng bộ trạm biến áp 220 kV Gò Công
36	Ô Môn - Sa Đéc - Vĩnh Long - Cai Lậy	2 x 75	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
37	Xuân Lộc - Long Khánh - Long Thành	2 x 58	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
38	Mỹ Tho - Long An	2 x 27	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
39	Đầu nối NĐ Long An 1	60	Xây mới, cần nghiên cứu thêm
40	Rạch Giá - Hòn Đất	2 x 40	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
41	Phú Lâm - Vĩnh Lộc - Hóc Môn	2 x 36	Cải tạo nâng khả năng tải, đảm bảo N-1
42	Long Sơn - Rẽ Châu Đức - Khu công nghiệp Phú Mỹ 3	2 x 8	Xây mới
43	Phước Long - Rẽ Bình Long - Đắc Nông	2 x 5	Xây mới
Các công trình xây dựng giai đoạn 2026 - 2030			
1	Ninh Phước - Rẽ Tháp Chàm - Vĩnh Tân	4 x 2	Xây mới
2	Sông Mỹ - Long Bình	1 x 17	Cải tạo, mạch 2, nâng cao độ tin cậy
3	Hố Nai - Rẽ Sông Mỹ - Tam Phước	4 x 2	Xây mới